**Phụ lục II**

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 207/2018/NQ-HĐND*

*ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

| **TT** | **TÊN DỰ ÁN** | **GIAI ĐOẠN 2019 - 2020** | **GIAI ĐOẠN 2021 - 2025** | **GIAI ĐOẠN 2026 - 2030** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **A** | **DỰ ÁN DO CÁC BỘ NGÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN** |  |  |  |
| 1 | Nâng cấp các tuyến quốc lộ hiện hữu: quốc lộ 30 (tuyến tránh thành phố Cao Lãnh, Hồng Ngự - Dinh Bà). | X |  |  |
| 2 | Xây dựng hoàn chỉnh tuyến quốc lộ N2 (tuyến nối Mỹ An - Cao Lãnh). | X | X |  |
| 3 | Xây dựng mới tuyến đường cấp cao An Hữu - Cao Lãnh (hoặc PPP) | X | X |  |
| 4 | Đầu tư nâng cấp tuyến Quốc lộ N1 đoạn qua Đồng Tháp |  | X | X |
| 5 | Xây dựng hệ thống kiểm soát lũ và điều tiết nguồn nước tại vùng Đồng Tháp Mười. | X | X | X |
| **B** | **CÁC DỰ ÁN DO TỈNH LÀM CHỦ ĐẦU TƯ** |  |  |  |
| **I** | **Các dự án đầu tư từ nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương** |  |  |  |
| 1 | Các công trình giao thông trọng điểm liên kết vùng |  | X | X |
| 2 | Xây mới, nâng cấp, kéo dài các tuyến đường tỉnh để kết nối giao thông | X | X | X |
| 3 | Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị 03 bệnh viện tuyến tỉnh đạt chuẩn hạng II |  | X | X |
| 4 | Bảo vệ tài nguyên tự nhiên và vườn quốc gia Tràm Chim | X | X | X |
| 5 | Dự án phòng chống biến đổi khí hậu và nước biển dâng | X | X | X |
| **II** | **Các dự án đầu tư từ nguồn vốn trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương** |  |  |  |
| 1 | Xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng xã nông thôn mới | X | X | X |
| 2 | Xây dựng, phát triển hạ tầng thuỷ lợi | X | X |  |
| 3 | Xây dựng các khu công nghiệp trên địa bàn (Trường Xuân - Hưng Thạnh, Sa Đéc mở rộng, Trần Quốc Toản mở rộng, Sông Hậu 2, Ba Sao, Công nghiệp Công nghệ cao) |  | X | X |
| 4 | Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học các cấp | X | X | X |
| 5 | Lập quy hoạch chi tiết Làng đại học ở khu vực thành phố Cao Lãnh |  | X |  |
| 6 | Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở ven sông Tiền bảo vệ dân cư tỉnh Đồng Tháp | X | X | X |
| 7 | Phát triển khu kinh tế cửa khẩu. |  | X | X |
| 8 | Mở rộng khu di tích quốc gia đặc biệt Gò Tháp lên di sản văn hóa thế giới. | X | X |  |
| 9 | Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn Tỉnh. | X | X |  |
| 10 | Xây dựng và nâng cấp các thiết chế văn hoá các cấp. | X | X | X |
| 11 | Xử lý rác thải, nước thải và chất thải công cộng. | X | X | X |
| 12 | Nâng cấp trường cao đẳng Cộng đồng trở thành trường cao đẳng đa ngành, đa lĩnh vực. |  | X |  |
| **III** | **Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương** |  |  |  |
| 1 | Nâng cấp phát triển hệ thống đường giao thông các tuyến tỉnh, huyện, xã. | X | X | X |
| 2 | Nâng cấp, phát triển hệ thống giao thông đô thị. | X | X | X |
| 3 | Thí điểm liên kết đào tạo, đổi mới chương trình giảng dạy ở 2 trường chuyên của tỉnh và một số trường trung học phổ thông có điều kiện đào tạo theo chuẩn đầu ra quốc tế. |  | X | X |
| 4 | Phát triển cơ sở hạ tầng các điểm, khu du lịch tạo điều kiệm mở mới các tuyến du lịch trong tỉnh và liên kết ngoài tỉnh. | X | X | X |
| 5 | Nâng cấp, mở rộng hệ thống nhà máy nước và hệ thống cấp nước ở các đô thị và các khu dân cư tập trung. | X | X |  |
| 6 | Xây dựng các cụm công nghiệp kết hợp với di dời cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và kiểm soát phát thải. | X | X |  |
| 7 | Xây dựng và nâng cấp các trạm bơm điện theo hướng ô bao lớn và điện 3 pha. | X | X | X |
| 8 | Phát triển cơ giới hoá nông nghiệp kết hợp với nông nghiệp thông minh và ứng dụng tiến bộ khoa học trong xây dựng chuỗi giá trị hàng hoá nông nghiệp. | X | X | X |
| **C** | **CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN ĐỊA PHƯƠNG VÀ KÊU GỌI CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ**  |  |  |  |
| **I** | **Lĩnh vực nông nghiệp** |  |  |  |
| 1 | Phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, vùng chăn nuôi tập trung nông, thuỷ sản chủ lực. | X | X |  |
| 2 | Phát triển các tiểu khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. | X | X |  |
| 3 | Phát triển chuỗi giá trị hàng hóa nông nghiệp gắn với các ứng dụng thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc hàng hóa. | X | X |  |
| **II** | **Lĩnh vực công nghiệp** |  |  |  |
| 1 | Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. | X | X | X |
| 2 | Dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. | X | X | X |
| 3 | Dự án phát triển công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ. | X | X | X |
| **III** | **Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch** |  |  |  |
| 1 | Phát triển trung tâm thương mại tại các đô thị: thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự, thị trấn Mỹ An. | X | X | X |
| 2 | Dự án đầu tư hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu. | X | X | X |
| 3 | Xây dựng và nâng cấp các điểm, tuyến du lịch . | X | X | X |
| 4 | Xây dựng, phát triển hệ thống chợ, siêu thị và các chuỗi cửa hàng tiện lợi. | X | X | X |
| 5 | Xây dựng, phát triển hệ thống kho hàng, trung tâm logistics; các chợ đầu mối, chợ chuyên doanh. | X | X | X |
| 6 | Phát triển hệ thống khách sạn, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng chất lượng cao đạt chuẩn từ 3 sao trở lên. | X | X | X |
| 7 | Phát triển các dịch vụ lưu trú đa dạng phù hợp với điều kiện văn hóa bản địa (du lịch homestay). | X | X | X |
| 8 | Xây dựng trung tâm hội nghị - triển lãm - thương mại cao cấp hoặc khu phức hợp tại các đô thị. | X | X | X |
| **IV** | **Lĩnh vực giao thông, đô thị** |  |  |  |
| 1 | - Hoàn chỉnh hạ tầng khu vực đô thị ở thành phố Cao Lãnh (loại II), thành phố Sa Đéc (loại II), thị xã Hồng Ngự (loại III) và 3 đô thị loại IV (Lấp Vò, Mỹ An, Mỹ Thọ); và nâng cấp 5 đô thị loại IV (Tràm Chim, Thanh Bình, Cái Tàu Hạ - Nha Mân, Lai Vung, Sa Rài). | X | X |  |
|  | - Nâng cấp hạ tầng khu vực đô thị ở thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc (loại I), Hồng Ngự (loại II), Mỹ An (loại III), thị trấn Thường Thới Tiền (loại IV); và hoàn chỉnh hạ tầng 07 đô thị loại IV (Lấp Vò, Mỹ Thọ, Tràm Chim, Thanh Bình, Cái Tàu Hạ - Nha Mân, Lai Vung, Sa Rài). |  |  | X |
| 2 | Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ, bến bãi giao thông đường thủy. | X | X | X |
| 3 | Phát triển hệ thống kho vận, kho nông sản kết hợp với cảng, logistics. | X | X | X |
| 4 | Phát triển các khu đô thị, dân cư mới. | X | X | X |
| 5 | Phát triển hệ thống cấp nước ở các khu dân cư tập trung. | X | X |  |
| **V** | **Lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường** |  |  |  |
| 1 | Dự án xã hội hóa về y tế |  |  |  |
|  | Xã hội hóa đầu tư bệnh viện truyền nhiễm Đồng Tháp. |  | X |  |
|  | Xã hội hóa bệnh viện sản nhi Đồng Tháp. | X | X |  |
|  | Kêu gọi đầu tư xã hội hóa các bệnh viện, phòng khám. | X | X | X |
| 2 | Dự án xã hội hóa về giáo dục - đào tạo |  |  |  |
|  | Xã hội hóa giáo dục các cấp ở các đô thị có điều kiện thuận lợi. | X | X | X |
|  | Trường phổ thông tư thục nhiều cấp học đào tạo theo chuẩn quốc tế. | X | X | X |
| 3 | Dự án xã hội hóa văn hóa, thể dục - thể thao |  |  |  |
|  | Xã hội hóa khu liên hợp thể dục thể thao thành phố Cao Lãnh. | X | X |  |
|  | Xã hội hóa văn hóa - thể thao tuyến cơ sở, sân bóng đá xã (11 người).  | X | X | X |
| 4 | Dự án xã hội hóa về môi trường |  |  |  |
|  | Xã hội hóa dự án xử lý rác thải ở các khu vực đô thị. | X | X | X |
|  | Nâng cấp, xây mới nghĩa trang tại các thành phố, thị xã, huyện. | X | X | X |

***Ghi chú:*** Vị trí, quy mô diện tích, tổng mức vốn đầu tư của Chương trình, dự án sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư của từng thời kỳ.